TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH QU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Th**, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn Đông Thành, xã Nam Tr, huyện B, tỉnh Qu.

Bị đơn: **Anh Hoàng Lâm Ph**, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn Đông Thành, xã Nam Tr, huyện B, tỉnh Qu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Qu;

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Mậu Như Tuấn - Giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Hải Năm - Phó giám đốc

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02 tháng 4 năm 2024, về việc các đương sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Th và anh Hoàng Lâm Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: chị Lê Thị Th và anh Hoàng Lâm Ph thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Hoàng L, sinh ngày 12/01/2022. Sau khi ly hôn, chị Thanh và anh Phương thoả thuận giao con Hoàng L cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ph đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 04/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản chung: chị Lê Thị Th và anh Hoàng Lâm Ph thống nhất trình bày vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Đại diện Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ không yêu cầu Toà án giải quyết về công nợ chung đối với vợ chồng chị Lê Thị Th và anh Hoàng Lâm Ph. Các bên đương sự thống nhất ý kiến của Đại diện Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ.

- Về án phí: Chị Lê Thị Th và anh Hoàng Lâm Ph thoả thuận chị Th chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và nộp thay cho anh Ph 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 25.050.000 đồng (Hai mươi lăm triệu không trăm linh năm nghìn đồng) chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002518 ngày 02 tháng 01 năm 2024. Chị Th được nhận lại 24.750.000 đồng (hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí**.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qu;
- VKSND huyện B (2 bản);
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã Nam Tr
GCNKH số 10 ngày 30/7/2021;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương